

Số: 16/2019/QĐST-HNGĐ

Sông Cầu, ngày 28 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Ký
2. Ông Lê Văn Long

Căn cứ vào các điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 130/2018/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Anh **Huỳnh Văn T** - sinh năm 1979; Địa chỉ: Khu phố Vạn P, phường Xuân D, thị xã C, tỉnh Phú Yên.

* *Bị đơn:* Chị **Lê Thị Ngọc N** - sinh năm 1986; Địa chỉ: Khu phố Lê U, phường Xuân Y, thị xã C, tỉnh Phú Yên.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Huỳnh Văn T và chị Lê Thị Ngọc N thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Huỳnh Văn T và chị Lê Thị Ngọc N thống nhất có 01 (một) con chung tên Huỳnh Lê Bảo K – sinh ngày 24/10/2013. Anh T được

quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu K. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Khánh mà không ai được cản trở. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh Huỳnh Văn T và chị Lê Thị Ngọc N đã tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về nợ chung: Anh Huỳnh Văn T và chị Lê Thị Ngọc N xác định không có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí: Anh Huỳnh Văn T tự nguyện chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân gia đình đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0006614 ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Phú Yên. Anh T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PY (1);
- VKSND Tx. C (2);
- Chi cục THADS Tx. C (1);
- UBND phường Xuân D (1);
- Nguyên đơn(1), Bị đơn (1);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tôn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tôn